

PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017 (Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
(SAMCO)
MST: 0300481551

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 341 /SC-MKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2017

Về việc báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 theo Phụ lục IV NĐ81 của Chính phủ.

Căn cứ theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của các doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH MTV báo cáo như sau:

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	UTH 2016	KH 2016
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu			
	- Sản lượng xe khách/ xe buýt	Xe	1.688	1.539
	- Sản lượng xe chuyên dùng	Xe	162	160
2	Doanh thu	Tỷ đồng	6.894	6.065
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	413	331
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	472	120
5	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	58.909	282.315

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Sản lượng xe khách/ xe buýt		1.599
	- Sản lượng xe chuyên dùng		239
2	Doanh thu	Tỷ đồng	6.650
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	418
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	424
5	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	66.130



2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình, thiết bị	Diễn giải/Mục đích đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kết quả đầu tư năm 2017 (dự kiến)
	CÔNG TY MẸ (I+II)		<u>5.827.925</u>	<u>2.280.157</u>
I	Tổng kế hoạch đầu tư phục vụ SXKD 2017		66.131	66.131
II	Tổng KH đầu tư mở rộng sản xuất		5.761.795	2.214.026
	Các dự án lớn do Tổng công ty làm chủ đầu tư		5.761.795	2.214.026
1	Dự án mở rộng Nhà máy sản xuất xe chuyên dùng		67.639	50.000
2	Dự án Bến xe miền Đông mới		1.549.895	773.581
3	Dự án Bến xe miền Tây mới - Chi phí bồi thường GPMB, và công tác chuẩn bị đầu tư (Khảo sát, lập quy hoạch 1/500 và lập dự án...)		1.600.000	935.000
4	Đại lý xe ô tô 01 Xa lộ Hà Nội		50.000	30.000
5	Đại lý xe ô tô Fuso (An Lạc)		45.000	45.000
6	Ram dốc, cầu nổi 326 Võ Văn Kiệt		8.245	8.245
7	Khối C 121-139 Cô Giang		799.912	20.000.
8	Dự án 262 Trần Hưng Đạo		799.452	300.000
9	Nhà máy ô tô Hòa Phú		799.452	10.000
10	Xưởng dịch vụ hậu mãi xe Buýt 36 Kinh Dương Vương		40.000	40.000
11	Cải tạo Showroom TBTC phục vụ VP TCT		2.200	2.200

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính

- Đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty mẹ nói chung cũng như của Tổng công ty nói riêng với chi phí hợp lý và đúng thời điểm.
- Quản trị tốt rủi ro thông qua việc cân đối dòng tiền, quản lý hạn mức hàng tồn kho, kiểm soát tốt công nợ và chi phí theo kế hoạch đã được giao, sử dụng các công cụ tài chính phái sinh để quản lý rủi ro.

- Áp dụng công nghệ thông tin (phần mềm quản lý tài chính Bravo) nhằm đảm bảo sự minh bạch, tính an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động chung của Tổng công ty.
- Tập trung công tác Kiểm toán Nhà nước tại công ty mẹ và các đơn vị thành viên; nắm bắt, linh hoạt vận dụng các cơ chế chính sách của Nhà nước để gia tăng hiệu quả trong việc khai thác tài sản.
- Tập trung công tác tài chính của Tổng công ty để chuẩn bị tốt công tác xác định giá trị doanh nghiệp vào ngày 31/12/2016 trong công tác cổ phần hoá Công ty mẹ.

2. Giải pháp về sản xuất

- Xây dựng ISO AITF 16949 kiểm soát chất lượng toàn hệ thống sản xuất ô tô (bao gồm việc kiểm soát các nhà cung cấp);
- Chuẩn hóa toàn bộ giàn giá 06 mảng lắp chung cho các loại xe;
- Xây dựng hoàn chỉnh hướng dẫn lắp ráp AOS (Assembly Operation Sheet);
- Thực hiện công chất lượng tại từng xưởng lắp ráp “check list”;
- Thực hiện sản xuất, kiểm tra sản phẩm theo phương pháp khách hàng nội bộ.

3. Giải pháp về marketing

- Đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm SAMCO thông qua các việc tham gia các triển lãm, tổ chức sự kiện bàn giao xe khách, xe buýt, hội nghị khách hàng; thực hiện hội thảo quảng bá sản phẩm xe buýt CNG thân thiện môi trường tại Hà nội và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp Tổng công ty qua các các hoạt động quảng bá hệ thống nhận diện thương hiệu SAMCO ra bên ngoài.
- Nâng cao chất lượng quan hệ công chúng và báo chí; Tiếp tục nâng cao công tác quản trị website Tổng công ty ngày càng chuyên nghiệp, nhanh chóng đưa tin về các sự kiện của Tổng công ty.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Triển khai rà soát, điều chỉnh Quy chế lương cho phù hợp với các chính sách về quản lý tiền lương của nhà nước vừa được ban hành.
- Xây dựng phương án lao động cũng như các chính sách cho người lao động khi Tổng công ty cổ phần hóa. Thông tin tuyên truyền rộng rãi cho Cán bộ công nhân viên Công ty mẹ về công tác cổ phần hóa.
- Rà soát nhân sự toàn Công ty mẹ, chuẩn hóa cơ cấu tổ chức của các đơn vị theo chức năng rõ ràng, phân công nhiệm vụ hợp lý giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển khoa học công nghệ và Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Tổng Công ty theo tiến độ đã được phê duyệt, đồng



thời tham mưu và lập kế hoạch triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Thực hiện rà soát và hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế để đảm bảo hệ thống pháp lý đầy đủ cho Tổng công ty và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện quy định, quy chế Tổng công ty tại các xí nghiệp trực thuộc.
- Xây dựng lộ trình cổ phần hóa Công ty mẹ, phối hợp thực hiện cổ phần hóa Tổng Công ty (Công ty mẹ).
- Thực hiện thoái vốn tại các đơn vị thành viên Tổng công ty theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty đã được phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, MKT(Phương).

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TOẢN